

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HT
TỈNH BT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18 /2019/HNGĐ-ST

Ngày: 26.6.2019

V/v: “Tranh chấp ly hôn và nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HT**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đình Khương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Quang S và bà Vũ Thị N

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện HT, tỉnh BT.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HT tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Tr – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HT, tỉnh BT xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 62/2019/TLST-HNGĐ, ngày 28 tháng 3 năm 2019, về “Tranh chấp ly hôn và nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2019/QĐXX- HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2018; Quyết định hoãn phiên tòa số: 11/2019/QĐXX- HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Kim C, sinh năm: 1988 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn Phước Linh, xã Tân Phước, thị xã LG, tỉnh BT.

- Bị đơn: Anh Bùi Văn Kh, sinh năm: 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 3, xã Sơn Mỹ, huyện HT, tỉnh BT.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 28/02/2019 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Hoàng Thị Kim C trình bày:

Chị Hoàng Thị Kim C và anh Bùi Văn Kh tự nguyện chung sống với nhau tại nhà mẹ ruột của chị C và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Phước, thị xã LG ngày 12/12/2018. Trong thời gian chung sống thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Nguyên nhân là anh Bùi Văn Kh sống ích kỷ, không phụ giúp lo kinh tế gia đình mà chỉ biết lo cho bản thân. Suốt ngày kiếm chuyện gây gổ, đánh vợ nhiều lần và mỗi lần xảy ra cãi vã đánh nhau là anh Kh lấy quần áo ra ở riêng cho đến khi hết tiền thì về nhà, sự việc này đã lặp lại 05 lần. Đến ngày 12/3/2019, sau khi xảy ra mâu thuẫn cãi vã thì anh Kh

bỏ đi và vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Nay chị C yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Bùi Văn Kh.

Về con chung thì vợ chồng anh chị có 01 con chung là: Bùi Ngọc Bảo Ch, sinh ngày 13/11/2018, hiện đang sống với chị C. Khi ly hôn, chị C có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Bùi Ngọc Bảo Ch cho đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, không yêu cầu anh Kh cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Bùi Văn Kh không đến Tòa án, không trình bày ý kiến và cũng không tham gia phiên tòa.

Đại diện VKSND huyện HT tham gia phiên tòa phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình thu thập chứng cứ giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa Hội đồng xét xử, những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng. Đối với đương sự thì nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Bị đơn là anh Bùi Văn Kh đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Do đó, Tòa án tiếp tục xét xử vụ án là đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, thấy rằng giữa chị Hoàng Thị Kim C và anh Bùi Văn Kh tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Phước, thị xã LG ngày 12/12/2018. Trong thời gian chung sống thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Nguyên nhân là anh Bùi Văn Kh sống ích kỷ, không phụ giúp lo kinh tế gia đình, thường xuyên kiếm chuyện gây gổ, đánh vợ nhiều lần. Đến ngày 12/3/2019, anh Kh bỏ nhà đi và vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Xét yêu cầu của chị C xin ly hôn với anh Kh là có cơ sở nên đề nghị HĐXX căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu của chị C. Về con chung, hiện nay chị C đang trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Bùi Ngọc Bảo Ch dưới 36 tháng tuổi nên đề nghị giao cháu Bùi Ngọc Bảo Ch cho chị C trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Về án phí đương sự phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy;

[1] *Về quan hệ pháp luật có tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của tòa án:* Hội đồng xét xử thấy rằng đây là tranh chấp ly hôn và nuôi con khi ly hôn,

được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân.

[2] *Về thủ tục tố tụng*: Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 mà vẫn vắng mặt không có lý do; Hơn nữa, trong suốt quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bị đơn là anh Bùi Văn Kh không có văn bản nộp cho Tòa án, không trình bày ý kiến và cũng không tham gia phiên tòa nên xác định anh Kh đã từ bỏ các quyền và nghĩa vụ của mình. Do đó, tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 3 Điều 228 BLTTDS năm 2015.

[3] *Về nội dung*: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[4]. *Về quan hệ hôn nhân*: Theo lời trình bày của nguyên đơn cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, xác định giữa chị Hoàng Thị Kim C và anh Bùi Văn Kh tự nguyện chung sống với nhau từ tháng 02/2018 và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Phước, thị xã LG ngày 12/12/2018 là đúng quy định của pháp luật nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Trong thời gian chung sống thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Nguyên nhân là anh Bùi Văn Kh sống ích kỷ, không phụ giúp lo kinh tế gia đình mà chỉ biết lo cho bản thân, gây gổ, đánh chị C nhiều lần và mỗi lần như xảy ra cãi vã đánh nhau là anh Kh lấy quần áo ra ở riêng cho đến khi hết tiền thì về nhà, sự việc này đã lặp lại nhiều lần như thế cho đến ngày 12/3/2019 thì anh Kh bỏ đi và vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Do đó, đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HT là có căn cứ và yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị Kim C là có cơ sở, phù hợp theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên cần được chấp nhận.

[5]. *Về con chung*: Trong quá trình sống chung giữa chị Hoàng Thị Kim C và anh Bùi Văn Kh có một con chung là: Bùi Ngọc Bảo Ch, sinh ngày 13/11/2018, hiện đang sống với chị C. Xét yêu cầu của chị C có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bùi Ngọc Bảo Ch. Hội đồng xét xử thấy rằng hiện nay cháu Bùi Ngọc Bảo Ch, sinh ngày 13/11/2018 là dưới 36 tháng tuổi nên cần giao cho chị C tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Bùi Ngọc Bảo Ch cho đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, không yêu cầu anh Kh cấp dưỡng nuôi con là có căn cứ, phù hợp theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên cần được chấp nhận.

[6]. *Về tài sản chung, nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. *Về án phí*: Chị Hoàng Thị Kim C tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

-Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Hoàng Thị Kim C.

Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Hoàng Thị Kim C và anh Bùi Văn Kh.

Về con chung: Giao cháu Bùi Ngọc Bảo Ch, sinh ngày 13/11/2018 cho chị Hoàng Thị Kim C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Anh Bùi Văn Kh không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2. Về án phí: Chị Hoàng Thị Kim C phải chịu 300.000đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0024712 ngày 28/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện HT.

3. Án xử công khai, báo cho các đương sự có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại địa phương.

Án có hiệu lực theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

-TAND tỉnh BT;
-VKSND huyện HT;
-THA dân sự huyện HT;
-Các đương sự;
-Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Đình Khương